

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 4/2023 – LỨA TUỔI MGL A2 (5 – 6 TUỔI)

Giáo viên: **Phạm Nhung – Thu Nga**

Hoạt động	Tuần I <i>(Từ ngày 03/04 - 07/04/2023)</i>	Tuần II <i>(Từ ngày 10/04 - 14/04/2023)</i>	Tuần III <i>(Từ ngày 17/04 - 21/04/2023)</i>	Tuần IV <i>(Từ ngày 24/04 - 28/04/2023)</i>
Chủ đề Sự kiện	Các nguồn nước	Trang phục bốn mùa	Mùa hè thú vị	Du lịch mùa hè
Đón trẻ	<p><i>* Cô đón trẻ:</i> Quan tâm đến sức khỏe của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết dùng khăn lau bàn và gấp khăn lại sau mỗi lần lau. - Dạy trẻ biết cúi xuống nền nhặt rác khi nhìn thấy và vứt rác đúng nơi quy định. - Dạy trẻ biết mặc áo mưa, đội mũ khi gặp trời mưa. - Dạy trẻ biết đeo khẩu trang và đeo kính, đội mũ khi đi ngoài đường. 			
Thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe các bài hát về các hiện tượng thiên nhiên môi trường, nước, mùa hè. - Xem ảnh về nước, HTTN, mùa hè...; chơi đồ chơi theo ý thích. <i>* Thể dục sáng:</i> - <i>Khởi động:</i> Làm vận động nhẹ nhàng theo bài hát: “Nắng sớm” - <i>Trọng động:</i> + Hô hấp : gà gáy. <ul style="list-style-type: none"> + Tay: 2 tay đưa trước và lên cao. (2 lần x 8 nhịp) + Bụng: 2 tay chống hông quay người sang 2 bên.(2 lần x 8 nhịp) + Chân: 2 tay dang ngang, đưa trước và khụy gối. (2 lần x 8 nhịp) + Bật: Nhảy chụm tách chân. (2 lần x 8 nhịp) - <i>Hồi tĩnh:</i> Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập và cảm nhận thời tiết buổi sáng 			
Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ: “Bé biết gì về nước máy” lợi ích của nước sạch với con người như thế nào? Đặc điểm của nước như thế nào? Giáo dục tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày. - Kể về mùa hè khí hậu như thế nào? Trang phục mùa hè như thế nào?. Bảo vệ làn da , mắt mũi miệng bằng những trang phục gì? . Giáo dục mùa hè cần uống nhiều nước và trú vào những nơi mát mẻ. - Kể tên “Các mùa có trong năm” khí hậu các mùa như thế nào? Cây cối, hoa quả trong các mùa là loại nào? - Cho trẻ kể về các hiện tượng tự nhiên xung quanh mà trẻ biết? Trò chuyện với trẻ về các hiện tượng tự nhiên có xung quanh xảy ra như thế nào?..... - Hướng trẻ đến các đồ dùng đồ chơi trong lớp và chọn góc chơi thích hợp. 			

Hoạt động học	T2	Tạo hình Vẽ biển (Đề tài)	Tạo hình Xé dán theo ý thích (Đề tài)	Tạo hình Đan nong mốt (Đề tài)	Tạo hình Vẽ trang phục mùa hè (Đề tài)
	T3	Khám phá Các nguồn nước	Khám phá Trang phục bốn mùa	Khám phá Mùa hè thú vị (MT 21)	Khám phá Du lịch mùa hè.
	T4	LQCC Làm quen chữ cái : s, x	PTVĐ - Ném trúng đích thẳng đứng - Chạy nhanh 10 m	LQCC Làm quen chữ cái: v, r	PTVĐ - Chạy vượt chướng ngại vật - Trò chơi: Đua thuyền
	T5	LQVT Dạy trẻ sắp xếp theo yêu cầu của cô và tạo QTSX mới. (MT 44)	LQVT Đo dung tích của một đối tượng bằng các đơn vị đo (MT 45)	LQVT So sánh dung tích của 3 đối tượng	LQVT Dạy trẻ thứ tự các mùa trong năm
	T6	Văn học Thơ: "Mưa rơi"	Âm nhạc - VĐMH: "Nắng sớm". - Nghe hát: "Mưa rơi" - Trò chơi: Vũ điệu của những hạt mưa	Văn học Truyện: Giọt nước tí xíu	Âm nhạc - VTTTTPH: "Cho tôi đi làm mưa với" - Nghe hát: "Tia nắng hạt mưa" - TC: "Ai nhanh nhất" (MT 88)

**Hoạt động
ngoài trời**

*Quan sát thời tiết; Quan sát nước máy và nước giếng khoan; Quan sát trạm bơm nước; Quan sát khu vui chơi ; Thí nghiệm thả thuyền trên nước.

* HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.

* TCVD: Chạy đội túi cát, mèò đuôi chuột, bắt cá dưới ao, kéo co, trời nắng trời mưa. **(MT 49)**

* Giao lưu TCVD “Nhảy qua vũng nước” cùng lớp MGL A1.

* Chơi tự chọn.

* Quan sát thời tiết; Quan sát trang phục mùa hè; Trò chuyện về các mùa trong năm; Quan sát khu vườn xinh xắn; Thí nghiệm màu **(MT 51).**

* HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.

* TCVD: Bịt mắt bắt dê, nhảy qua suối nhỏ, vượt qua thử thách, ai nhanh nhất, rồng rắn lên mây.

* Giao lưu TCVD “Vận chuyển nước” cùng lớp MGL A3.

* Chơi tự chọn.

* Quan sát thời tiết; Quan sát giọt sương trên lá; Quan sát cây hoa phượng; Quan sát bể cá; Thí nghiệm nước bốc hơi.

(MT 54)

* HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.

* TCVD: Dung dăng dung dẻ, bật qua vũng nước, phân loại trang phục theo mùa, bịt mắt bắt dê, nhảy bao bố.

* Giao lưu TCVD “Vượt qua thử thách” cùng lớp MGL A1.

* Chơi tự chọn.

* Quan sát thời tiết; Quan sát khung cảnh sân trường; Quan sát cây bàng; Quan sát hình ảnh bãi biển; Thí nghiệm đá tan chảy.

* HĐ lao động vườn trường (lau lá cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ, tưới cây...) Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.

* TCVD: Nhặt lá cây, bạn nào nhanh chân, bóng tròn to, trời nắng trời mưa, bong bóng xà phòng.

* Giao lưu TCVD “Đi theo hiệu lệnh” cùng lớp MGL A3.

* Chơi tự chọn.

<p>Hoạt động góc</p>	<p>* Góc trọng tâm: + Khám phá “Lau khô bàn tay từ giấy ăn” (T1); Nấu ăn vắt cam (T2); Anbum các trang phục mùa hè (T3); Xây dựng bãi biển Đồ Sơn, Sầm Sơn (T4). - Góc chơi đóng vai: Gia đình, bán hàng, nấu ăn, bác sĩ..... - Góc học tập: Lập bảng tạo nhóm sở thích của các bạn: sưu tầm làm Anbum về các HTTN, các mùa, nước trong cuộc sống mà mình yêu thích..... + <i>Góc thư viện:</i> Xem sách truyện có nội dung về nước, các mùa trong năm, các HTTN. (MT 57) + <i>Góc toán:</i> Cắt dán số, đong đo dung tích và so sánh theo ý thích? + <i>Khám phá:</i> + Khám phá “Lau khô bàn tay từ giấy ăn” + Khám phá “Sự tan chảy của kem và đá viên” + Khám phá “Sự hút nước từ bông, giấy, vải” + Khám phá “Chất nào tan trong nước” + <i>Góc chữ cái:</i> “Viết”, tô đồ, cắt, sao chép các chữ: s, x, v, r gạch chân các chữ cái đã học trong từ... - Góc xây dựng: Ao cá, hồ cá Lâm Du - Bờ Đề, công viên nước Hồ Tây, bãi biển Đồ Sơn, Sầm Sơn - Góc nghệ thuật: + <i>Góc tạo hình:</i> vẽ, cắt, xé dán, nặn về các HTTN, trang phục mặc các mùa trong năm, mũ, ô, phao bơi.... + <i>Góc âm nhạc:</i> Hát, múa, vận động theo tiết tấu các bài hát về HTTN và các mùa trong năm. - Góc thực hành cuộc sống: + Rèn trẻ cách phản ứng và làm thế nào khi nước bắn vào mắt? + Rèn trẻ cách đối phó khi gặp trời mưa hay sấm chớp. + Rèn trẻ KN tự vệ sinh cá nhân khi đại tiện, lau bàn, chải tóc, quét rác, rửa cốc, vắt khăn (MT 13) - Góc vận động: đu thang dây, trải nghiệm trên sỏi, xúc cát và nước, oản tù tì, bắt cua bỏ giỏ....</p>
<p>HĐ ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Hướng dẫn cách bóc vỏ quả quýt khi ăn.... - GD hành vi và thói quen phòng bệnh: vệ sinh răng miệng, đội mũ, đi tất phù hợp với thời tiết, phản ứng với người lớn về bị đau hay chảy máu, che miệng, hắt hơi, đi vệ sinh đúng nơi quy định, bỏ rác đúng chỗ. (MT 15) - GD dinh dưỡng: Uống nước hàng ngày: uống nước đun sôi để nguội, nước trái cây, nước khoáng.... rất tốt. - Kể các loại nước uống từ sinh tố và trái cây: dưa hấu, xoài, dứa, nước ép bưởi, cà rốt, cam, chanh.... - Nghe kể chuyện: “ Lửa, nước, mưa và con hổ kiêu ngạo”</p>


Vận động sau ngũ dật bài “Mưa rơi”				
Hoạt động chiều	- Kể tên lễ hội nơi mình sinh sống: treo cờ, có địa danh gì?	- Kể chuyện cho trẻ nghe: “Con vật rơi xuống hồ nước”.	- Trò chuyện về mùa hè.	- Trò chuyện về ảnh Bác Hồ treo trên tường, thể hiện tình cảm về Bác: hát và đọc thơ (MT 70)
	- Làm vở bài tập Toán.	- Làm vở bài tập toán.	- Làm vở bài tập toán.	- Làm vở bài tập toán.
	- Dạy KNS: Giữ trật tự nơi công cộng.	- GD: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm,...là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần. (MT 17)	- Biết về lễ hội văn hóa của dân tộc, trang phục và món ăn điển hình của các vùng miền. (MT 71)	- Dạy KNS: Khi bé ở nhà một mình.
	- Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.	- Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.	- Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.	- Hoạt động lao động VS sắp xếp đồ dùng đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.
- Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	- Nêu gương bé ngoan cuối tuần.	

Phê duyệt của HPCM



Nguyễn Thị Kiều

Người xây dựng



Phạm Thị Nhung